

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG KIẾN AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /UBND-TTPVHCC
Về việc triển khai chính sách miễn,
giảm phí, lệ phí theo Nghị quyết
số 66.22/2026/NQ-CP trên địa bàn phường

Kiến An, ngày tháng năm 2026

Kính gửi:

- Công an phường;
- Các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân phường;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công phường;
- Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công phường;
- Các Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn phường.

Căn cứ Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số;

Căn cứ Kế hoạch số 308/KH-UBND ngày 07/8/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Công văn số 9713/VP-NC ngày 03/8/2026 của Văn phòng UBND thành phố Hải Phòng về việc triển khai Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ;

Thực hiện Văn bản số 14087/TCTTKĐA06TP ngày 14/8/2026 của Tổ công tác triển khai Đề án 06, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 thành phố Hải Phòng về việc triển khai chính sách miễn, giảm phí, lệ phí theo Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Để bảo đảm chính sách miễn, giảm phí, lệ phí được triển khai đúng đối tượng, đúng điều kiện, đúng mức ưu đãi, thống nhất, kịp thời trên địa bàn phường kể từ ngày Nghị quyết có hiệu lực, Ủy ban nhân dân phường yêu cầu các phòng, đơn vị nghiêm túc triển khai các nội dung sau:

1. Tổ chức thực hiện chính sách miễn, giảm phí, lệ phí

Các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công phường và các đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao:

Khẩn trương nghiên cứu, rà soát các thủ tục hành chính thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết có quy định thu phí, lệ phí; đối chiếu với Phụ lục II, Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP để xác định đầy đủ các thủ tục thuộc diện áp dụng chính sách miễn, giảm (có Nghị quyết 66.22 kèm theo).

Kể từ ngày 15/8/2026, tổ chức thực hiện việc miễn, giảm phí, lệ phí đối với công dân đáp ứng đầy đủ điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP và các điều kiện tương ứng đối với từng thủ tục hành chính tại Phụ lục II, Phụ lục III của Nghị quyết.

Việc xác định đối tượng được hưởng chính sách phải thực hiện thông qua thông tin được khai thác, xác thực từ ứng dụng VNeID, Hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối, chia sẻ theo quy định.

Tuyệt đối không tự đặt thêm thành phần hồ sơ, thủ tục, điều kiện hoặc yêu cầu xác nhận ngoài quy định để được hưởng chính sách miễn, giảm.

Thực hiện thu đúng, thu đủ đối với các trường hợp không thuộc đối tượng hoặc chưa đáp ứng điều kiện được miễn, giảm theo quy định; bảo đảm công khai, minh bạch, không để xảy ra thất thu ngân sách nhà nước.

2. Khai thác thông tin, dữ liệu trên VNeID

Trung tâm Phục vụ hành chính công phường và Công an phường chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn:

Hướng dẫn cán bộ, công chức và người trực tiếp tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính thực hiện khai thác thông tin, dữ liệu từ ứng dụng VNeID, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã được kết nối, chia sẻ với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

Đối với thông tin, giấy tờ của công dân đã được tích hợp trên ứng dụng VNeID hoặc đã có trong cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin được phép khai thác theo quy định của pháp luật thì không yêu cầu tổ chức, cá nhân xuất trình hoặc nộp lại thông tin, giấy tờ đó.

Hướng dẫn công dân kiểm tra, bổ sung, tích hợp các thông tin, giấy tờ cần thiết trên VNeID để đáp ứng điều kiện hưởng chính sách theo quy định.

Trường hợp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính chưa tự động xác định được đối tượng hoặc mức miễn, giảm, cán bộ tiếp nhận phải chủ động kiểm tra, khai thác dữ liệu theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; không để việc chưa hoàn thiện kỹ thuật của hệ thống làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của công dân.

3. Rà soát thủ tục hành chính có thu phí, lệ phí

Các phòng chuyên môn thực hiện rà soát toàn bộ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực phụ trách có phát sinh phí, lệ phí; trong đó tập trung:

Xác định thủ tục thuộc Phụ lục II, Phụ lục III Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP;

Xác định mức phí, lệ phí hiện hành, mức miễn, giảm tương ứng và điều kiện áp dụng;

Rà soát các thủ tục có mức thu phí, lệ phí được quy định tại nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, nhất là lệ phí hộ tịch, phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền địa phương;

Kịp thời phản ánh những trường hợp có sự khác nhau giữa mức thu đang được cấu hình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với mức thu phải áp dụng theo Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP.

Kết quả rà soát gửi về Trung tâm Phục vụ hành chính công phường để tổng hợp, theo dõi.

4. Công khai chính sách, tuyên truyền, hướng dẫn người dân

- Trung tâm Phục vụ hành chính công phường niêm yết, công khai tại khu vực tiếp nhận và trả kết quả danh mục thủ tục hành chính được miễn, giảm phí, lệ phí; điều kiện được hưởng; mức miễn, giảm và thời gian áp dụng.

- Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công phường công khai trên Cổng thông tin điện tử phường và các kênh thông tin phù hợp của phường để người dân dễ dàng tiếp cận.

- Công an phường bố trí cán bộ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công phường hướng dẫn công dân tra cứu, sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2, tích hợp giấy tờ trên VNeID và thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Phòng Văn hóa – Xã hội, Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công phường phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền rộng rãi về đối tượng, điều kiện, quyền lợi và cách thức hưởng chính sách miễn, giảm phí, lệ phí theo Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP. Đẩy mạnh tuyên truyền về lợi ích của tài khoản định danh điện tử mức độ 2, tích hợp thông tin, giấy tờ trên VNeID và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Phát huy vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ người dân tại địa bàn dân cư.

5. Hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật và các nhóm yếu thế

Các phòng, đơn vị và Tổ công nghệ số cộng đồng chủ động có biện pháp hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật và các nhóm yếu thế khác tiếp cận, sử dụng dịch vụ số, VNeID và dịch vụ công trực tuyến.

Ưu tiên bố trí cán bộ hướng dẫn trực tiếp đối với các trường hợp gặp khó khăn trong thao tác trên thiết bị điện tử, bảo đảm các đối tượng đủ điều kiện được tiếp cận và hưởng chính sách theo quy định.

6. Xử lý khó khăn, vướng mắc

Phát sinh vướng mắc trong xác định đối tượng, điều kiện được hưởng chính sách; các phòng, đơn vị không tự đặt thêm điều kiện hoặc yêu cầu công dân cung cấp thêm giấy tờ ngoài quy định, đồng thời kịp thời phản ánh về Trung tâm Phục vụ hành chính công phường để tổng hợp, báo cáo UBND phường và đề nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, xử lý.

7. Tổ chức thực hiện

- Các phòng, đơn vị chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND phường về việc tổ chức thực hiện chính sách miễn, giảm phí, lệ phí thuộc lĩnh vực phụ trách; quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức trực tiếp tiếp nhận, thẩm định, giải quyết hồ sơ. Cung cấp số liệu về Trung tâm Phục vụ hành chính công phường tổng hợp, tham mưu UBND phường báo cáo kết quả thực hiện về cơ quan có thẩm quyền hằng tháng và đột xuất khi có yêu cầu.

- Giao Trung tâm Phục vụ hành chính công phường làm đầu mối theo dõi việc triển khai chính sách miễn, giảm phí, lệ phí tại phường. Thường xuyên kiểm tra việc áp dụng chính sách tại các quầy tiếp nhận; chủ động phối hợp với các phòng chuyên môn, Công an phường và đơn vị có liên quan xử lý các vấn đề phát sinh.

Yêu cầu các phòng, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Trung tâm Phục vụ hành chính công phường để tổng hợp, tham mưu UBND phường báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- CT, các PCT UBND phường;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thị Phương